

Số: /QĐ-UBND

Thạch Hà, ngày tháng 02 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ chỉ tiêu làm đường giao thông,  
rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng và hỗ trợ phục hồi,  
nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2023 cho các xã

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh về việc một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng, hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2023 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND huyện khóa XX - Kỳ họp thứ 7 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của HĐND huyện khóa XX - Kỳ họp thứ 7 về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao chỉ tiêu, kế hoạch xây dựng đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng và hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2023 cho các xã. Cụ thể như sau:

Tổng chiều dài thực hiện:	90,76 km. Trong đó:
- Đường giao thông nông thôn:	35,89 km;
- Rãnh thoát nước:	5,36 km;
- Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng:	29,51 km;
- Kênh mương nội đồng:	20,00 km.

(Có phụ lục tổng hợp và các phụ biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Cơ chế hỗ trợ và trách nhiệm các địa phương, đơn vị.

**1. Quy mô kỹ thuật và cơ chế hỗ trợ:**

### 1.1. Đường giao thông nông thôn:

- Đường trục xã, liên xã:

+ Quy mô  $B_{nền}=9m$ ,  $B_{lề}=2m$ ,  $B_{mặt}=5m$ , mặt đường bằng BTXM dày 18cm đá 2x4 (1x2) mác 250#;

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% khối lượng xi măng; ngân sách huyện hỗ trợ 25% khối lượng xi măng; ngân sách xã 15% khối lượng xi măng.

- Đường trục thôn, liên thôn:

+ Quy mô  $B_{nền}=5,0m$ ,  $B_{lề}=0,75m$ ,  $B_{mặt}=3,5m$ , mặt đường bằng BTXM dày 16cm đá 2x4 (1x2) mác 250#;

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% khối lượng xi măng; ngân sách huyện hỗ trợ 35% xi măng; ngân sách xã 35% khối lượng xi măng.

- Đường ngõ xóm (có trong quy hoạch NTM của xã):

+ Quy mô  $B_{nền}=5,0m$ ,  $B_{lề}=2x1,0m$ ,  $B_{mặt}=3,0m$ , mặt đường bằng BTXM dày 14cm đá 2x4 (1x2) mác 200#;

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% khối lượng xi măng; ngân sách huyện hỗ trợ 50% khối lượng xi măng; ngân sách xã 30% khối lượng xi măng.

- Đường trục chính nội đồng:

+ Quy mô  $B_{nền}=5,0m$ ,  $B_{lề}=2x1,0m$ ,  $B_{mặt}=3,0m$ , mặt đường bằng BTXM dày 14cm đá 2x4 (1x2) mác 200#;

+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% khối lượng xi măng; ngân sách huyện hỗ trợ 30% khối lượng xi măng; ngân sách xã 10% khối lượng xi măng.

### 1.2. Rãnh thoát nước:

- Rãnh trên đường trục xã, liên xã:

Ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% khối lượng xi măng; ngân sách huyện hỗ trợ 25% khối lượng xi măng; ngân sách xã 15% khối lượng xi măng.

- Rãnh trên đường trục thôn:

Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% khối lượng xi măng; ngân sách huyện hỗ trợ 30% khối lượng xi măng; ngân sách xã 20% khối lượng xi măng.

1.3. Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng (hỗ trợ theo chiều rộng thực tế và phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt):

- Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ theo quy định tại Điều 8, Nghị Quyết 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND tỉnh (mức 55.000 đồng/m<sup>2</sup>); ngân sách huyện hỗ trợ 100.000 đồng/m<sup>2</sup>, còn lại ngân sách xã, huy động người dân đóng góp và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

### 1.4. Kênh mương nội đồng:

- Áp dụng theo hồ sơ thiết kế mẫu, thiết kế định hình được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành tại Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 08/7/2020.

- Đối với kênh mương bê tông khẩu độ 50x60 (cm): ngân sách tỉnh hỗ trợ 60%, ngân sách huyện hỗ trợ 30%, ngân sách xã hỗ trợ 10% xi măng.

## **2. Trách nhiệm các địa phương, đơn vị:**

### *2.1. Đối với UBND các xã:*

- Thành lập Ban chỉ đạo để tổ chức thực hiện theo kế hoạch được UBND huyện giao sau khi Quyết định này có hiệu lực; ký hợp đồng cung ứng xi măng theo hướng dẫn của phòng Tài chính - Kế hoạch và trực tiếp nhận xi măng đảm bảo thời gian đã thống nhất với đơn vị cung ứng; chịu trách nhiệm phân phối xi măng cho các thôn để thực hiện theo kế hoạch.

- Chỉ đạo Ban quản lý xây dựng NTM cấp xã tổ chức họp dân thông báo kế hoạch làm đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương nội đồng đã được UBND huyện phân bổ; công bố mức hỗ trợ của nhà nước, bàn bạc thống nhất tổ chức thực hiện một cách dân chủ, công khai, minh bạch, đặc biệt là nguồn huy động đóng góp tự nguyện của nhân dân (bao gồm cả tiền, ngày công lao động, thiết bị máy móc và vật liệu,...)

- Tổ chức khảo sát, thiết kế lập dự toán, trình phòng chuyên môn cấp huyện thẩm định và tổ chức khởi công xây dựng theo đúng tiêu chuẩn và quy định hiện hành đồng thời phù hợp với quy hoạch nông thôn mới đã được phê duyệt. Đối với hồ sơ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng phải thuê đơn vị tư vấn có năng lực khảo sát thiết kế lập dự toán theo trình tự đầu tư xây dựng cơ bản, trình phòng kinh tế và hạ tầng thẩm định, UBND cấp xã phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Thành lập Ban giám sát đầu tư của cộng đồng cấp xã theo quy định tại Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng; Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT-KH và ĐT-UBTUWMTTQVN-TC ngày 04/12/2006 của liên bộ Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ban Thường trực UBMTTQVN - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Chịu trách nhiệm sử dụng nguồn vốn, vật tư được hỗ trợ; nguồn vốn, vật tư huy động của dân và các nguồn vốn hợp pháp khác đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích; công khai kế hoạch, dự toán kinh phí, vật tư được hỗ trợ để nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng biết thực hiện và giám sát.

- Bố trí ngân sách xã để hỗ trợ phần xi măng và kinh phí nâng cấp mặt đường bê tông xi măng theo quy định và các loại vật liệu chủ yếu khác.

- Thời gian nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng công trình đường giao thông, rãnh thoát nước và kênh mương nội đồng trước ngày **30/11/2023**. Đối với phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng phải hoàn thành trước ngày **30/9/2023**; UBND huyện sẽ điều chuyển chỉ tiêu, kế hoạch từ các đơn vị triển khai chậm sang những đơn vị có tiến độ nhanh, vượt chỉ tiêu.

- Thực hiện các thủ tục thanh quyết toán và ghi thu, ghi chi nguồn kinh phí hỗ trợ xi măng vào ngân sách nhà nước; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình cho các thôn, xóm.

## 2.2. Đối với các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Hướng dẫn các xã khảo sát lập hồ sơ thiết kế - dự toán, chịu trách nhiệm thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật cho các xã và phối hợp các phòng, ngành liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu công trình. Riêng hồ sơ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng phải thuê đơn vị tư vấn có năng lực khảo sát thiết kế theo trình tự đầu tư xây dựng cơ bản, phòng Kinh tế và Hạ tầng thẩm định, UBND cấp xã phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ngành liên quan kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai của các xã, thị trấn. Trong đó, chú trọng kiểm tra biện pháp tổ chức thi công, khối lượng thực hiện, chất lượng công trình, định mức kỹ thuật các loại vật tư, vật liệu (xi măng, đá, cát,...); kịp thời cảnh báo, nhắc nhở, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện đúng quy định. Trường hợp phát hiện địa phương nào sử dụng xi măng sai mục đích, sai đối tượng, thi công công trình không đảm bảo chất lượng phải đình chỉ và xử lý hoặc tham mưu xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

## 2.3. Đối với phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn các xã ký hợp đồng mua xi măng với đơn vị cung ứng theo chỉ định của UBND tỉnh; liên hệ với đơn vị cung ứng xi măng cung cấp đầy đủ, kịp thời cho các xã, thị trấn để thực hiện.

- Chủ trì phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Kho bạc nhà nước tỉnh chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn các xã, thị trấn về thủ tục thanh quyết toán công trình và ghi thu, ghi chi nguồn kinh phí hỗ trợ xi măng vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra công tác nghiệm thu công trình cho các xã.

### **Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Sở: Tài chính, GTVT, NNPTNT;
- TTr Huyện uỷ, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Lưu: VT, KTHT, NNPTNT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khoa**